

# VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH “ĐẶT LỢI ÍCH DÂN TỘC LÀ TRÊN HẾT, TRƯỚC HẾT” TRONG ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

PGS, TS THÁI VĂN LONG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS NGUYỄN THỊ THANH HÀ

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

• **Tóm tắt:** Hoạt động đối ngoại của cách mạng Việt Nam (CMVN) được Đảng ta nhận thức, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh: “phải luôn luôn vì lợi ích của dân tộc mà phục vụ”<sup>(1)</sup>. Quá trình hội nhập quốc tế (HNQT) ngày càng sâu rộng và đạt hiệu quả cao của Việt Nam trong 35 năm đổi mới là thực tiễn sinh động việc Đảng ta đã vận dụng sáng tạo quan điểm của Người, xác định đúng đắn vấn đề lợi ích dân tộc, đặt lợi ích dân tộc lên trên hết, trước hết. Lợi ích quốc gia - dân tộc (QG-DT) được Đại hội XIII của Đảng được tiếp tục khẳng định sẽ là kim chỉ nam cho đường lối đối ngoại của CMVN trong thời gian tới.

• **Từ khóa:** lợi ích quốc gia dân tộc, đường lối đối ngoại, tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại

## 1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về “đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết, trước hết” trong quan hệ đối ngoại

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết. Quan điểm này là một sáng tạo lý luận, là nguyên tắc tối cao trong quá trình lãnh đạo cách mạng và là một trong những nguyên nhân thành công của CMVN. Việc tìm đường và chọn con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc không chỉ là việc thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của người dân mất nước với Tổ quốc, mà còn là trọng trách gánh vác sứ mệnh thực hiện khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc. Trong quá trình bốn ba khắp năm châu bốn biển, Nguyễn Ái Quốc luôn khẳng định: “Vì tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi”<sup>(2)</sup> là vấn đề đầu tiên, trước tiên của cách mạng. Có thể nói, chủ trương giải phóng dân tộc (GPDT) là một tư tưởng lớn của

Người, nó khẳng định sự nhạy bén về mặt chính trị và bản lĩnh của người cộng sản vượt qua mọi rào cản giáo điều, cứng nhắc. Từ đây, con đường GPDT, giải phóng đồng bào của Nguyễn Ái Quốc đã được khẳng định: “Muốn cứu nước và GPDT không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”<sup>(3)</sup>.

Đặt lợi ích QG-DT lên trên, lên trước được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc xác định ngay từ đầu, trong quá trình vận động thành lập Đảng và lãnh đạo CMVN đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập. Khi trở về nước lãnh đạo cách mạng, chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (tháng 5-1941), một lần nữa vấn đề lợi ích dân tộc được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc luận giải, chỉ rõ: “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể QG-DT còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi

của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”<sup>(4)</sup>.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả của tính sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tầm nhìn đổi mới và phương pháp cách mạng của Người trong cuộc cách mạng GPDT ở một nước thuộc địa như Việt Nam. Khi Tuyên ngôn độc lập (2-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định một chân lý: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”<sup>(5)</sup>. Có thể khẳng định, đặt vấn đề lợi ích dân tộc lên trên hết là một sáng tạo lý luận của Hồ Chí Minh, là nguyên nhân thành công của cách mạng Việt Nam. Bởi vì, quan điểm đặt mục tiêu độc lập dân tộc là hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là hoàn toàn hợp quy luật, hợp logic phát triển của lịch sử, hợp với truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

Quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là đấu tranh giải phóng và bảo vệ nền độc lập của dân tộc, mà còn luôn hướng tới vì lợi ích của nhân dân. Yêu nước và yêu dân là mối quan hệ biện chứng, là dòng tư tưởng lớn nhất và xuyên suốt tư duy và hành động cách mạng của Người: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”<sup>(6)</sup>. Trong các tác phẩm, bài nói chuyện của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần đề cập đến vấn đề “lợi ích” và nhất quán quan điểm lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, của Đảng, của nhân dân là thống nhất: “... lợi ích của nhân dân tức là lợi ích của Đảng và phải đặt lợi ích của nhân dân và của Đảng lên trên hết, trước hết”<sup>(7)</sup>. Đây chính là giá trị cốt lõi của quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” mà Người luôn hướng tới.

Trong quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gương cao ngọn cờ: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, đồng thời luôn nhắc nhở cán bộ đảng viên cần nêu cao lợi ích dân tộc và phải có tinh thần dân tộc vững chắc, bởi: “Độc lập tự do là quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm” đối với mỗi QG-DT. Do đó, “chúng ta “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”<sup>(8)</sup>. Đây chính là nội hàm của quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên

hết, trước hết” trong quan hệ đối ngoại (QHĐN), mà Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn Đảng và CMVN nhận thức và vận dụng đúng.

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, chúng ta thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (BVTQ) Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCHN), trong đó nhiệm vụ xây dựng đất nước được ưu tiên đặt lên trên, nhưng về cơ bản lợi ích QG-DT của Việt Nam vẫn là bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng và bảo vệ sự ổn định của hệ thống chính trị (HTCT). Đây là nhân tố bất biến trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực lúc đó không ngừng biến động, các thế lực thù địch thường xuyên có nhiều âm mưu và hành động nhằm thay đổi, chuyển hóa chế độ ở Việt Nam. Tuy nhiên, đặt lợi ích QG-DT lên trên hết không phải là bỏ qua chủ nghĩa quốc tế vô sản, bỏ qua trách nhiệm quốc tế vì sự tiến bộ và phát triển của tất cả các dân tộc. Vì vậy, trong khi đặt lợi ích QG-DT lên trên hết chúng ta đồng thời phải tích cực, chủ động HNQT, mong muốn là bạn, đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm trong quan hệ quốc tế (QHQT) vì độc lập, hòa bình và tiến bộ, là làm tốt nghĩa vụ quốc tế của dân tộc Việt Nam. Trong giai đoạn chủ động, tích cực HNQT toàn diện và sâu rộng hiện nay, nội hàm của lợi ích QG-DT vẫn bao gồm những yếu tố như trên, nhưng không chỉ có vậy, Việt Nam cũng có lợi ích to lớn trong việc thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đi cùng với tiến trình HNQT sâu rộng và toàn diện.

## **2. Cần làm rõ hơn nội hàm của quan điểm trong bối cảnh mới**

Qua 35 năm đổi mới, trong bối cảnh toàn cầu hóa (TCH) và HNQT diễn ra mạnh mẽ, sự nghiệp xây dựng và BVTQ của nhân dân ta đứng trước thời cơ, vận hội, thuận lợi và không ít nguy cơ, thách thức, nhưng chính nhờ ý chí, khát vọng vươn lên mạnh mẽ mà dân tộc ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới đất nước; “Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và BVTQ”<sup>(9)</sup>. Những thành tựu, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của Việt Nam đạt được như ngày nay đã chứng minh sự lãnh đạo của Đảng đặt lợi ích QG-DT lên trên hết, trước hết là hoàn toàn đúng đắn, sáng suốt.

Mặc dù có những thay đổi về thế và lực của đất nước sau 35 năm đổi mới nhưng cũng còn có những thách thức từ chính những hạn chế, thiếu sót

trong quá trình đổi mới đất nước chưa được giải quyết triệt để. Điều đó đòi hỏi tham gia vào quá trình TCH, HNQT, nhận thức về lợi ích QG-DT phải đầy đủ, toàn diện hơn; đồng thời là cơ sở, tiền đề quan trọng xác lập, định hướng chủ trương, chính sách đối nội, đối ngoại phù hợp, đúng đắn để vừa “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” vừa “Bảo đảm cao nhất lợi ích QG-DT trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi”<sup>(10)</sup>. Trong bối cảnh chiến lược mới mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ ra, chúng ta cần là rõ hơn về mặt lý luận nội hàm của quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” ở những nội dung sau:

*Trước hết, lợi ích dân tộc trong bối cảnh mới gồm có lợi ích sống còn và lợi ích phát triển*, nên cần là rõ hơn về mặt lý luận nội hàm của quan điểm trong xử lý hài hòa hai mối quan hệ lợi ích cũng như thứ tự ưu tiên trong từng trường hợp cụ thể. Trong đó, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc cùng bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN là lợi ích sống còn của QG-DT, có tính chất bất biến. Trong bối cảnh đất nước đổi mới toàn diện, chủ động tích cực HNQT toàn diện, sâu rộng, lợi ích phát triển của dân tộc là làm cho đất nước giàu mạnh, phồn vinh, HNQT sánh vai với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Lợi ích phát triển cũng là đem lại cho mọi người dân Việt Nam sống trong đoàn kết yêu thương với mức sống và chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao, người dân được sống trong an ninh, an toàn của môi trường chính trị xã hội và môi trường tự nhiên.

*Thứ hai, lợi ích dân tộc bao gồm lợi ích về kinh tế, về chính trị, về văn hóa - xã hội, về quốc phòng - an ninh, đối ngoại*, vì vậy cần là rõ hơn về mặt lý luận nội hàm của quan điểm trong xử lý hài hòa mối quan hệ giữa các thành tố lợi ích dân tộc khi “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết”. Trong đó, *lợi ích kinh tế* là trung tâm của mọi lợi ích được hình thành từ các quá trình kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. *Lợi ích chính trị* gắn liền với sự ổn định, vững mạnh và sự lãnh đạo, quản lý, vận hành hiệu lực, hiệu quả của thể chế chính trị được xác lập trong Hiến pháp. *Lợi ích văn hóa* góp phần tạo ra những giá trị làm nền tảng tinh thần của xã hội. *Lợi ích quốc phòng - an ninh, đối ngoại* gắn với độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, sự ổn định chính trị và môi trường hòa bình, ổn định phát triển của đất nước.

*Thứ ba, lợi ích dân tộc luôn gắn với chủ thể gồm lợi ích của Đảng, Nhà nước, lợi ích của giai cấp và lợi ích của nhân dân lao động. Lợi ích của Đảng thống nhất với lợi ích của dân tộc, của Nhà nước, giai cấp và nhân dân lao động.* Trong công tác đối ngoại, lợi ích QG-DT vừa là mục tiêu, vừa là nguyên tắc cơ bản trong chính sách đối ngoại của Việt Nam hiện nay. Lợi ích QG-DT đang và sẽ tiếp tục là kim chỉ nam cho chính sách đối ngoại của Việt Nam. Suy cho cùng, chính sách đối ngoại là sự kéo dài của chính sách đối nội, phục vụ các mục tiêu bên trong của mỗi QG-DT. Với Việt Nam, đó là an ninh, phát triển và vị thế quốc tế ở khu vực và trên thế giới. Do đó, việc nhất quán kiên định quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” trong đối ngoại được thể hiện tập trung ở thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đối ngoại: *Một là*, góp phần duy trì và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định ở bên ngoài để tạo thuận lợi cho tiến trình phát triển trong nước. *Hai là*, không ngừng nâng cao vị thế đất nước, góp phần xây dựng thế giới ngày càng tiến bộ hơn, công bằng và dân chủ hơn. *Ba là*, tranh thủ mọi điều kiện quốc tế thuận lợi để đưa đất nước tiến lên, từ vốn, kinh nghiệm quản lý, khoa học công nghệ, thị trường, viện trợ... Đó chính là tranh thủ và kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

### **3. Những vấn đề đặt ra nhằm bảo đảm lợi ích quốc gia dân tộc hiện nay**

Quan triệt và vận dụng quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” của Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới, quan điểm chỉ đạo của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Bảo đảm cao nhất lợi ích QG-DT, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi”<sup>(11)</sup>. Để làm được điều này chúng ta cần xử lý tốt một số vấn đề sau:

*Thứ nhất, giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích quốc gia - dân tộc Việt Nam với lợi ích các nước lớn trong quá trình hội nhập quốc tế*

Trong bối cảnh HNQT hiện nay, mặc dù nước ta có mối QHQT đa phương, đa dạng, nhưng chưa đủ chiều sâu, sự ổn định, tính vững chắc. Bất lợi, thách thức lớn nhất đối với Việt Nam chính là những toan tính lợi ích, các nước lớn thay đổi chiến lược, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh kiềm chế lẫn nhau, tác động mạnh vào cục diện thế giới và các khu vực. Các nước lớn sẵn sàng thỏa hiệp một cách hết sức thực dụng, bất chấp lợi ích, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các nước khác có liên quan. Do vậy, quan điểm chỉ đạo chiến lược trong QHĐN của Việt Nam đưa ra tại Đại hội XIII của Đảng, đã và

đang trở thành hướng đi tích cực, chủ động trên con đường HNQT toàn diện, sâu rộng, bền vững; phương châm chỉ đạo khoa học, phù hợp xu thế, nắm bắt đúng thời cơ, xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn và các nước láng giềng, làm cơ sở phát triển mạnh mẽ sự kết hợp chặt chẽ giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế, tạo sức mạnh tổng hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đáp ứng tốt yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và BVTQ trong tình hình mới.

*Thứ hai, giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích quốc gia - dân tộc Việt Nam với lợi ích của các nước khác trong quá trình hội nhập quốc tế*

Hiện nay, Việt Nam cũng như tất cả các nước trên thế giới đều coi trọng, đề cao lợi ích QG-DT khi thực thi chính sách đối ngoại. Nhưng do mục tiêu phát triển của mỗi QG-DT khác nhau, nên lợi ích QG-DT của mỗi nước cũng không hoàn toàn giống nhau. Nên để có môi trường hòa bình, an ninh và ổn định phục vụ phát triển bền vững cho mỗi QG-DT và thế giới, vấn đề cốt lõi đặt ra cần phải tìm cho được “điểm tương đồng”. Điểm tương đồng ở đây chính là sự tôn trọng luật pháp quốc tế - các nguyên tắc và quy phạm pháp luật được các quốc gia và chủ thể khác của luật quốc tế thỏa thuận. Đây chính là các nguyên tắc và quy phạm áp dụng chung mà không có sự phân biệt về tính chất, hình thức hay vị thế của từng quốc gia khi thiết lập QHQT giữa những chủ thể với nhau. Vì vậy, trong HNQT, bên cạnh quan điểm đề cao lợi ích QG-DT, Việt Nam cần luôn xác định rõ hơn vị trí của mình trong phân công lao động quốc tế, cải thiện vị trí trong chuỗi giá trị, chuỗi sản xuất và cung ứng khu vực và toàn cầu. Đường lối, chính sách và mục tiêu trước sau như một của Việt Nam cần luôn đặt dân tộc mình vào dòng chảy của thời đại, nêu cao đại nghĩa của dân tộc, tranh thủ thiện cảm của nhân loại tiến bộ, nâng cao cả thực lực và vị thế của đất nước một cách bền vững nhất.

*Thứ ba, phải kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn làm phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc Việt Nam*

Các thế lực thù địch hiện đang triệt để lợi dụng xu thế TCH và HNQT để chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ. Vì vậy, bên cạnh thực hiện đồng bộ những biện pháp bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với hoạt động đối ngoại; phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và Đối ngoại Nhân dân; giữa kinh tế, đối ngoại và

quốc phòng, an ninh... chúng ta phải kiên quyết đấu tranh với những âm mưu và hành động xâm hại đến lợi ích QG-DT; kích động, chia rẽ Việt Nam với cộng đồng quốc tế, khu vực; tư tưởng cực đoan, dân tộc chủ nghĩa... Trong đó, chú trọng đấu tranh bảo vệ lợi ích trực tiếp thông qua luật pháp quốc tế, định chế trong các tổ chức quốc tế, khu vực mà nước ta tham gia và ký kết hợp tác. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; giải quyết những bất đồng, tranh chấp bằng giải pháp hòa bình, trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế; nâng cao vị thế, uy tín của đất nước trên trường quốc tế; bảo vệ toàn vẹn lợi ích QG-DT, góp phần bảo vệ lợi ích của cộng đồng quốc tế trên các lĩnh vực.

*Tóm lại,* Việt Nam đang bước vào thời kỳ mới với thế và lực mới đã lớn mạnh hơn nhiều, cơ hội rất lớn, song thách thức cũng không nhỏ. Với việc vận dụng sáng tạo quan điểm “đặt lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết” của Hồ Chí Minh trong quá trình đổi mới, Đại hội XIII của Đảng xác định “Bảo đảm cao nhất lợi ích QG-DT, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi, để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN”<sup>(12)</sup> trong tình hình mới, sức mạnh Việt Nam sẽ tiếp tục được tỏa sáng trên trường quốc tế. Đây sẽ là cơ sở vững chắc cho phát huy sức sáng tạo, ý chí và khát vọng phát triển, sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ XHCN kết hợp với sức mạnh thời đại để đẩy mạnh phát triển đất nước nhanh và bền vững, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, sớm đưa nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng XHCN, góp phần to lớn thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■

(1) *Bác Hồ nói chuyện tại Hội nghị ngoại giao 1964*, Hồ sơ lưu trữ Bộ Ngoại giao Việt Nam

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.497

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 9, tr.314.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 7, tr.113

(5), (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.4, 161

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 8, tr.647

(8) Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.31

(9), (10)&(11), (12) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.107, 110, 33